TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 16/01/2018
V/v: "Tranh chấp xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Sinh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Đức Thọ**

2. Ông **Trương Văn Điều.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thành Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử công khai vụ án thụ lý số 514/2017/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/QĐXX-ST ngày 13 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Trịnh Khắc M**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 6 Khu C, thôn Nghĩa Hiệp, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Huỳnh T**, sinh năm 1989.

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 6 Khu C, thôn Nghĩa Hiệp, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng mất tích.

(Anh M có mặt tại phiên tòa, chị Tvắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn anh Trịnh Khắc M trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Huỳnh T kết hôn vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liện Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện nhưng không tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục, có thời gian tìm hiểu 02 tháng. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng sinh sống tại tổ 06 Khu C thôn Nghĩa Hiệp, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng. Đến tháng 02 năm 2014 do gia đình khó khăn về kinh tế gia đình nên vợ chồng thường cãi vã nhau. Kể từ tháng 02 năm 2014 chị Nguyễn Thị Huỳnh T đã mang theo 02 con chung là cháu Trịnh Phương L và Trịnh Phương Tr bỏ đi cho đến nay. Gia đình đã

nhiều lần nhắn tin, tìm kiếm qua bà con thân thuộc và Tòa án đã thông báo tìm kiếm trên Báo và Đài truyền hình Trung ương theo quy định pháp luật nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì. Tại bản án số 07/2017/QĐDS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng đã tuyên bố chị Nguyễn Thị Huỳnh T mất tích. Hiện nay anh M xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng. Anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với người mất tích là chị Nguyễn Thị Huỳnh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trịnh Phương L, sinh ngày 22/12/2007 và Trịnh Phương Tr, sinh ngày 16/6/2012. Từ khi chị Tbỏ đi đã mang theo hai con chung không có tin tức gì. Khi ly hôn anh M yêu cầu giao chị Ttiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục các con chung cho đến ngày các con chung đủ 18 tuổi. Anh M không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh T đã bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng tuyên bố mất tích theo bản án số 07/QĐDS-ST ngày 29/9/2017. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án; niêm yết Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa tại nơi cư trú cuối cùng của chị Nguyễn Thị Huỳnh T.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Trịnh Khắc M có mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với người mất tích là chị Nguyễn Thị Huỳnh T, và yêu cầu giao hai con chung cho chị Tnuôi. Chị Tvẫn vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm. Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trịnh Khắc M. Cho anh Trịnh Khắc M được ly hôn với chị Nguyễn Thị Huỳnh T. Về con chung: Đề nghị giao hai con chung tên Trịnh Phương L, sinh ngày 22/12/2007 và Trịnh Phương Tr, sinh ngày 16/6/2012 cho chị Ttiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh M không phải cấp dưỡng nuôi các con chung. Về tài sản chung và nợ chung không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc tranh chấp *"Xin ly hôn với người mất tích"* giữa nguyên đơn anh Trịnh Khắc M và bị đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng. Do chị Nguyễn Thị Huỳnh T đã bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng tuyên bố mất tích. Tại phiên tòa hôm nay chị Tđã được triệu tập hợp lệ

đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt và không có lí do bất khả kháng khác nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Ttheo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung: Về Quan hệ hôn nhân giữa anh Trịnh Khắc M và chị Nguyễn Thị Huỳnh T là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, không tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán. Quá trình vợ chồng chung sống có mâu thuẫn về kinh tế nên chị Tđã bỏ đi từ tháng 02 năm 2014 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Anh M xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã rất trầm trọng. Anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Thi.

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Trịnh Khắc M thấy rằng: Anh Trịnh Khắc M và chị Nguyễn Thị Huỳnh T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống do khó khăn về kinh tế nên từ tháng 02 năm 2014 chị Ttự ý bỏ đi không quan tâm, liên lạc với nhau nữa. Như vậy, cuộc sống hôn nhân giữa anh M và chị Tđã tự chấm dứt, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác ngày 19/9/2017 chị Tđã bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng tuyên bố mất tích. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Trịnh Khắc M về việc xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Huỳnh T là phù hợp, có cơ sở. Cho Anh Trịnh Khắc M được ly hôn với chị Nguyễn Thị Huỳnh T theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Quá trình anh M và chị Tchung sống có 02 con chung tên Trịnh Phương L, sinh ngày 22/12/2007 và Trịnh Phương Tr, sinh ngày 16/6/2012. Từ khi chị Tbỏ đi đã mang theo hai con chung không có tin tức gì. Khi ly hôn anh M yêu cầu giao chị T tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục các con chung cho đến ngày các con chung đủ 18 tuổi. Anh M không cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy từ tháng 02 năm 2014 khi chị Tbỏ đi đã dắt theo 02 con chung nên cần tiếp tục giao chị Ttrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung cho đến ngày các con chung đủ 18 tuổi. Anh M không cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại khoản khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản chung, nợ chung: Tại phiên tòa hôm nay anh M không yêu cầu Toà án giải quyết, chị Tvắng mặt không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Trịnh Khắc M phải nộp toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35, a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51, Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XỬ:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trịnh Khắc M. Cho anh Trịnh Khắc M được ly hôn với chị Nguyễn Thị Huỳnh T.

2. Về việc nuôi con: Giao chị Nguyễn Thị Huỳnh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Trịnh Phương L, sinh ngày 22/12/2007 và Trịnh Phương Tr, sinh ngày 16/6/2012 cho đến ngày các con chung đủ 18 tuổi. Anh M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí**:** Anh Trịnh Khắc M phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2015/0007007 ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thành án dân sự huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn anh M có quyền làm đơn kháng cáo. Riêng bị đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc niêm yết công khai bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Chi cục THADS huyện Đức Trọng;
- Các đương sự;
- UBND xã Liên Hiệp;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Sinh

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Đương sự (để Thành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Thụ